

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày: 11/10/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông PH Văn Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Thạnh
2. Ông Phan Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/TLHS-ST ngày 11/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 28/9/2018 đối với bị cáo:

Âu Văn PH, sinh năm 1979.

Đăng ký thường trú: 398/99 khu vực RS, phường TL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Họ và tên cha: Âu Văn T (chết); Họ và tên mẹ: Cao Thị B (chết);

Anh chị em ruột: 09 người, lớn sinh năm 1959, nhỏ sinh năm 1985; Họ và tên vợ: Lê Thị Bích Đ, sinh năm: 1985;

Con: 03 người, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án: không;

Tiền sự: 01 lần, ngày 16/9/2017 bị Công an phường TL xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc;

Bị cáo Âu Văn PH đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Trần Văn T**, sinh năm 1965 (vắng mặt).

ĐKTT: Khu vực RS, phường TL, quận Ô Môn, TP Cần Thơ.

2. **Châu Thị V**, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực THB, phường Thời An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. **Huỳnh Tấn Đ**, sinh năm 2002 (vắng mặt).

ĐKTT: Khu vực RS, phường TL, quận Ô Môn, TP Cần Thơ.

4. **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1980 (vắng mặt).

ĐKTT: Khu vực RS, phường TL, quận Ô Môn, TP Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 45 phút, ngày 13/5/2018 lực lượng Công an phường TL, quận Ô Môn kiểm tra phát hiện phía trước nhà anh Nguyễn Ngọc T có các đối tượng gồm Âu Văn PH, Trần Văn T đánh bạc ăn thua bằng tiền nên công an phường tiến hành lập biên bản và mời các đối tượng làm việc.

Quá trình điều tra chứng minh được vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 5 năm 2018 Âu Văn PH cùng Trần Văn T và các đối tượng khác là phụ nữ và trẻ em (không rõ họ tên và địa chỉ) đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, mỗi bàn đặt từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, ông T tham gia đánh bạc tổng cộng 09 bàn trong đó ông T làm cái 05 bàn, sau đó PH làm cái ông T đặt một tụ cùng 04 tụ khác, đến bàn thứ 04 đang chia bài thì bị công an phường TL kiểm tra phát hiện. PH đem theo 110.000 đồng, mục đích tham gia đánh bạc, PH thua 20.000 đồng, còn lại 90.000 đồng bị công an giữ, T đem theo số tiền 30.000 đồng, mục đích để đánh bài và bị thua hết.

Về nhân thân Âu Văn PH có 01 tiền sự ngày 16/9/2017 bị công an phường TL xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Đối với Trần Văn T có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng số tiền sử dụng cho việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 21/6/2018 Công an quận Ô Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T.

Đối với những người tham gia đánh bạc cùng với PH và T không rõ họ tên và địa chỉ nên không xác minh được, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 bộ bài tây 52 lá và tiền Việt Nam 190.000 đồng (trong đó tiền trên chiếu bạc là 100.000 đồng, thu giữ trên người 90.000 đồng).

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-OM ngày 10 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Âu Văn PH về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo Âu Văn PH theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Âu Văn PH mức án phạt từ 06 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, tịch thu sung quỹ Nhà nước tiền Việt Nam 190.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng hình sự:* Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về căn cứ buộc tội:* Tại phiên Tòa hôm nay lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được, trước đây bị cáo đã có 01 tiền sự về tội “*Đánh bạc*” chưa chấp hành xong. Do đó, lần này các bị cáo

phạm tội đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng là có căn cứ.

Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an, không ít hậu quả của việc đánh bạc đã ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của nhiều gia đình và nghiêm trọng hơn là làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tham gia. Từ đó cho thấy ý thức của bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy việc điều tra truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, nhằm mục đích giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đồng thời bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ích nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Như đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp.

[5] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Âu Văn PH** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Âu Văn PH** 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 190.000 đồng (*Một trăm chín chục ngàn đồng*).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Âu Văn PH phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA